

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thẩm định chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Bê tông hóa giao thông nội Phường.**

Kính gửi: UBND thị xã Quảng Trị.

Phòng Tài chính - Kế hoạch nhận được Tờ trình của UBND phường về việc thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Bê tông hóa giao thông nội Phường. Sau khi nghiên cứu hồ sơ trình thẩm định, phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án như sau:

#### **Phần thứ nhất**

### **TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH**

#### **I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH**

1. Tờ trình đề nghị thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án
2. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.
3. Các tài liệu liên quan khác

#### **II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH**

- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

- Nghị quyết số 36/NQ - HĐND ngày 25/10/2021 của Hội đồng Nhân dân thị xã Quảng Trị về Kế hoạch đầu tư công trung hạn thị xã giai đoạn 2021 - 2025;

#### **III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH**

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã.
2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Ủy ban nhân dân phường 1,2,3, An Đôn.

#### **Phần thứ hai**

### **Ý KIẾN THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

#### **I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN**

1. Tên dự án: Bê tông hóa giao thông nội Phường.
2. Dự án nhóm: Nhóm C
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND thị xã Quảng Trị.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND thị xã Quảng Trị.
5. Địa điểm thực hiện dự án: Phường 1,2,3, An Đôn.
6. Mục tiêu đầu tư:

Nhằm cứng hóa 100% đường giao thông nội phường, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương, góp phần chỉnh trang đô thị, đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn;

### **7. Quy mô, nội dung đầu tư:**

+ **Phường 1:** Tổng chiều dài 418m chiều rộng từ 2,5m đến 6m; đổ BTXM M200 dày từ 13cm đến 18cm; cụ thể:

- Kiệt 26 Phan Thanh Chung: Đoạn 107m, bề rộng mặt đường 6m, dày 18cm. Đoạn 118m bề rộng mặt đường 3,5m; chiều dày 13cm.

- Từ nhà bà Thìn đến nhà bà Gái (KP3): Dài 73m, chiều rộng mặt đường 2,5m; dày 13cm.

- Từ nhà bà Yên đến ông Doãn (KP3): Dài 52m, chiều rộng mặt đường 3m; dày 13cm.

- Kiệt 34 Nguyễn Hoàng: Dài 38m; chiều rộng mặt đường 2,5m; dày 13cm.

+ **Phường 2:** Tổng chiều dài 447m, chiều rộng mặt đường từ 3m đến 3,5m; đổ BTXM M200 dày 13cm. Cụ thể:

- Kiệt 372 Trần Hưng Đạo: Chiều dài 76,5m; rộng 3,0m; dày 13cm;

- Kiệt 372 Trần Hưng Đạo kéo dài : Chiều dài 60m; rộng 3,0m; dày 13cm;

- Kiệt 60 Nguyễn Thị Lý: Chiều dài 76,5m; rộng 3,0m; dày 13cm;

- Kiệt 247 Nguyễn Thị Lý: Chiều dài 43m; rộng 3,0m; dày 13cm;

- Kiệt 235 Nguyễn Thị Lý: Chiều dài 52m; rộng 3,0m; dày 13cm;

- Kiệt 170 thông Kiệt 182 Trần Hưng Đạo: Chiều dài 19,5m; rộng 2,5m; dày 13cm;

- Kiệt 05 Đoàn Thị Diễm (Khu phố 3): Chiều dài 120m; rộng 3,5m; dày 13cm;

+ **Phường 3:** Tổng chiều dài 583m, chiều rộng mặt đường từ 2,5m đến 5m; đổ BTXM M200 dày 13cm. Cụ thể:

- Kiệt 110 đường Hai Bà Trưng: dài 60m, chiều rộng 2,5m; dày 13cm.

- Kiệt 07 Lý Nam Đế: dài 150m, chiều rộng 3m; dày 13cm.

- Kiệt 02 Nguyễn Trãi: dài 105m, chiều rộng 3m, dày 13cm.

- Kiệt 98 Nguyễn Trãi: dài 54m, chiều rộng 2,5m, dày 13cm.

- Kiệt 25 Nguyễn Đình Chiểu: dài 37m, rộng 2,5m, dày 13cm.

- Kiệt 172 Hai Bà Trưng: dài 65m, rộng 3m, dày 13cm.

- Kiệt 07 Trần Phú: dài 82m, rộng 2,5m, dày 13cm.

- Kiệt 103 Lê Hồng Phong: dài 30m, rộng 5m, dày 13cm.

+ **Phường An Đôn:** Tổng chiều dài 260m, chiều rộng mặt đường từ 3m; đổ BTXM M200 dày 13cm. Cụ thể:

- Tuyến nối từ nhà bà Ân sang trường mầm non Hoa Phượng: chiều dài 60m, rộng 3m, dày 13cm.

- Tuyến từ nhà ông Tự đến nhà ông Huỳnh: chiều dài 200m, rộng 3m, dày 13cm

### **8. Dự kiến tổng mức đầu tư:** 1.285 triệu đồng. Cụ thể:

- Phường 1: 443 triệu đồng (nhà nước 177 triệu đồng, nhân dân 266 triệu đồng)

- Phường 2: 316 triệu đồng (nhà nước 126 triệu đồng, nhân dân 190 triệu đồng)

- Phường 3: 365 triệu đồng (nhà nước 146 triệu đồng, nhân dân 219 triệu đồng)

- Phường An Đôn: 161 triệu đồng (nhà nước 64 triệu đồng, nhân dân 97 triệu)

### **9. Nguồn vốn:**

- Nguồn vốn nhân dân đóng góp năm 2023: 772 triệu đồng.
- Nguồn ngân sách thị xã năm 2023: 513 triệu đồng.

**10. Thời gian thực hiện:** Năm 2023.

**11. Hình thức đầu tư:** Xây dựng mới.

## **II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH:**

Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Bê tông hóa giao thông nội phường; do UBND các phường phường 1,2,3, An Đôn lập đã đảm bảo theo quy định tại Luật Đầu tư công. Các nội dung chủ yếu như sau:

### **1. Sự cần thiết đầu tư.**

Nhằm cứng hóa 100% đường giao thông nội phường, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

**2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định:** Nội dung hồ sơ trình thẩm định đầy đủ theo các quy định của Luật Đầu tư công.

**3. Sự phù hợp với các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và quy hoạch phát triển KT - XH, quy hoạch phát triển ngành:**

- Kế hoạch phát triển KT - XH thị xã Quảng Trị.

- Chương trình phát triển đô thị xã Quảng Trị giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

**4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm C:** Việc phân loại dự án đảm bảo theo quy định tại khoản 2, Điều 10 Luật Đầu tư công và quy định tại Phụ lục I, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ.

### **5. Các nội dung quy định tại Điều 36 của Luật Đầu tư công**

**5.1 Mục tiêu đầu tư:** Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đưa ra các mục tiêu đầu tư cụ thể, rõ ràng và có tính khả thi cao.

#### **5.2 Quy mô đầu tư:**

Để phục vụ cho công tác thẩm định, ngày 10/11/2022, phòng TC – KH và phòng QLĐT đã phối hợp với UBND các phường tổ chức khảo sát thực địa (kèm theo biên bản). Qua đó, xác định một số hạng mục đầu tư như sau:

##### **a. Đối với UBND Phường 1**

Kiệt 26 Phan Thanh Chung: Đoạn 107m, bề rộng mặt đường 6m, dày 18cm; đề nghị: ngân sách nhà nước chi hỗ trợ phần vốn đối ứng với bề rộng mặt đường 3m và chiều dày 13cm; Phần tăng thêm đề nghị UBND phường 1 vận động hộ dân được hưởng lợi đóng góp thêm để thực hiện

##### **b. Đối với UBND Phường 2,3, An Đôn:**

Thống nhất với các đề xuất của các Phường

**5.3 Phạm vi, địa điểm xây dựng:** Phường 1,2,3, An Đôn, thị xã Quảng Trị.

**5.4 Thời gian, tiến độ thực hiện:** Năm 2023;

**5.5 Tổng mức đầu tư dự án:** Được khái toán trên cơ sở suất đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng công trình được quy định tại: Nghị định 10/2021/NĐ - CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ quy định về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng và tham khảo suất đầu tư của các công trình tương tự đang triển khai.

Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.285 triệu đồng (*Một tỷ một trăm hai trăm tám mươi lăm triệu đồng*), trong đó:

- Nguồn vốn nhân dân đóng góp năm 2023: 772 triệu đồng.
- Nguồn ngân sách thị xã năm 2023: 513 triệu đồng.

*Quá trình triển khai bước thiết kế dự toán chi tiết, đề nghị chủ đầu tư thực hiện đảm bảo các quy định về định mức xây dựng, tránh gây thất thoát, lãng phí vốn đầu tư công.*

**5.6 Về nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn:** Căn cứ 36/NQ - HĐND ngày 25/10/2021 của HĐND thị xã thì nguồn vốn đầu tư cho công trình từ nguồn bê tông hóa giao thông nội phường thuộc ngân sách thị xã năm 2023 là 513 triệu đồng. Nguồn vốn nhân dân đóng góp 772 triệu đồng. Cụ thể:

**5.7 Giải pháp bảo vệ môi trường:** Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã phân tích, làm rõ những nhân tố tác động tích cực, tiêu cực đến môi trường trong quá trình thi công và sau khi dự án hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng. Đề xuất các giải pháp để giảm thiểu ô nhiễm môi trường phù hợp với thực tiễn.

**5.8 Các chi phí liên quan trong quá trình quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và duy tu bảo dưỡng công trình:** Do UBND phường 1,2,3, An Đôn thực hiện sau khi công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

#### **6. Hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:**

Nhằm cứng hóa 100% đường giao thông nội phường, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân; góp phân chỉnh trang đô thị, đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn.

#### **7. Các giải pháp tổ chức thực hiện:**

- + Cơ quan chủ quản đầu tư: UBND thị xã Quảng Trị.
- + Cơ quan lập đề xuất chủ trương đầu tư: UBND phường 1,2,3, An Đôn.
- + Cơ quan chủ đầu tư: UBND phường 1,2,3, An Đôn.
- + Cơ quan phối hợp thực hiện: Các phòng ban liên quan của thị xã

### **III. KẾT LUẬN**

Công trình Bê tông giao thông nội phường lập đã đề xuất đủ điều kiện để phê duyệt chủ trương đầu tư và triển khai các bước tiếp theo.

Phòng TC - KH thị xã kính trình UBND thị xã Quảng Trị xem xét, trình HĐND thị xã phê duyệt chủ trương đầu tư để triển khai các bước tiếp theo.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Văn Hoàng**